

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG  
TRUNG TÂM Y TẾ TP. HÀ TIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 22 /YCBG-TTYT

Hà Tiên, ngày 19 tháng 12 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Thực hiện Thông tư số 14/2023/TT-BYT, ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị thông thường cần mua sắm cấp bách trong khi chờ kết quả đấu thầu tập trung của tỉnh giai đoạn năm 2023-2024 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Bùi Thanh Hiệp, trưởng khoa Dược - trang thiết bị - vật tư y tế. Điện thoại: 02973.966.122. Email: [buihanhhiiepbvhtkg@gmail.com](mailto:buihanhhiiepbvhtkg@gmail.com)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

01 Bản cứng có ký tên và đóng dấu gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

01 bản file Excel gửi qua email: [buihanhhiiepbvhtkg@gmail.com](mailto:buihanhhiiepbvhtkg@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8 giờ 00 ngày 19 tháng 12 năm 2023 đến trước 17 giờ 00 ngày 28 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2023.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị y tế thông thường cần mua sắm cấp bách:

STT	Tên vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị y tế thông thường.	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn Vị Tính	Số lượng
1	Băng bột bó 15cm x 4.5 m	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cuộn	180
2	Băng keo lụa 2.5cm x 5m	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cuộn	204
3	Bình đựng sắc nhọn 6,8l	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	10
4	Bộ điều kinh ( ống karman)	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Bộ	5
5	Bo đó cao su	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	30
6	Bơm tiêm nhựa 10ml	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	4.000
7	Bơm tiêm nhựa 3ml	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	100
8	Bơm tiêm nhựa 5ml	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	4.000
9	Bông mở (Bông không thấm nước	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Kg	2
10	Bông y tế thấm nước	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Kg	6
11	Chỉ chromic catgut số 1, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 40mm, C50A40	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Tép	48
12	Chỉ chromic catgut số 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 36mm, C30A36	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Tép	48
13	Chỉ Polyglactin 2/0 dài 75cm, Kim tròn 1/2C - 25mm. băng thép không rỉ 301 bọc Silicon và calcium stearate W9121	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Tép	12
14	Dây hút nhót có kiểm soát	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Sợi	60
15	Dây nối mềm đường kính nhỏ, nối máy bơm tiêm điện 140cm.	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	10
16	Dây oxy 2 nhánh người lớn	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Sợi	140
17	Dây oxy 2 nhánh trẻ em	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Sợi	5
18	Dây truyền dịch 20 giọt	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	500
19	Dây truyền dịch 20 giọt/ml có bầu đếm giọt 2 ngăn	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	100
20	Dây cho ăn các số	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	12
21	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Đôi	750
22	Giấy điện tim 6 kênh 110x140	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Xấp	5
23	giấy điện tim 3 kênh 63x30	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cuộn	10
24	Giấy đo tim thai (152 x 90mm-150P)	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Xấp	5
25	KHẨU TRANG Y TẾ 3 lớp	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	500
26	Khóa 3 ngã có dây nối 30cm	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	10
27	Kim lấy máu bằng thép không gỉ	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	100
28	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có cửa, các loại các cỡ	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	1.300
29	Kim nha ngắn	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	200

30	Kim tiêm các số	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	2.500
31	Kim châm cứu các cỡ, tiệt trùng trước khi sử dụng	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cây	3.000
32	Mask xông khí dung các size	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	100
33	Máy đo huyết áp người lớn	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Bộ	3
34	Máy đo huyết áp người nhỏ	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Bộ	1
35	Miếng dán Điện cực tim	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Miếng	50
36	Nhiệt kế thủy ngân	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	12
37	Ống đặt nội khí quản có bóng hoặc không bóng, có công hút dịch	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	20
38	Ống thông tiểu 2 nhánh các số	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	50
39	Que đê lưỡi gỗ	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	2.100
40	Que đường huyết OG CARE	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Hộp	2
41	Tạp dề	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	50
42	Túi đựng nước tiểu có dây treo, có khoá	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Cái	25
43	Viên diệt khuẩn 2.5g	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Hộp	5
44	Kim khâu 7x17 kim tam giác	Mô tả cụ thể tại Phụ lục I đính kèm	Gói	10
<b>Tổng cộng : 44 khoản</b>				

(Chi tiết tại **Phụ lục I** đính kèm yêu cầu báo giá này)

2. Địa điểm giao hàng: Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 65, Cách Mạng Tháng Tám, khu phố III, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tối đa 07 ngày, theo từng đợt, trong vòng 24 tháng.

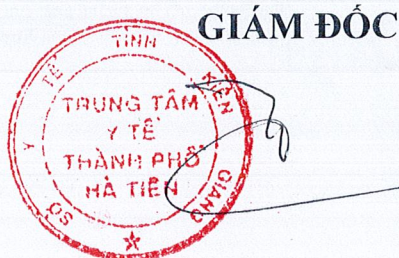
4. Giá báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển ... bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

5. Mẫu báo giá của các hãng sản xuất, nhà cung cấp theo **phụ lục II** đính kèm yêu cầu báo giá này.

Trung tâm Y tế thành phố Hà Tiên rất mong nhận được sự quan tâm và Bảng báo giá của quý công ty/đơn vị. /:~

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- BGĐ, CNTT (đăng tải), KD, TCKT;
- Lưu Văn thư.



**Nguyễn Viên**

## phụ lục 1

Stt	Tên vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị thông thường	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Quy cách đóng gói tham khảo	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bảng bột bó 15cm x 4,5 m	Bảng bột bó 15cm x 2,7m 'Nguyên liệu G7, Làm bằng thạch cao, lõi bằng ống nhựa giúp cho việc thao tác nhúng nước được nhanh hơn, thời gian đông kết từ 2 - 6 phút, trọng lượng trên mỗi đơn vị diện tích (g/m <sup>2</sup> ): 450, Calcium Sulphate 98%. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	B/6 cuộn	ISO 13485	Cuộn	180
2	Băng keo lụa 2.5cm x 5m	- Keo polyvinyl acetate (100%) không dị ứng - Polymer trong phân tán nước, dính tốt - Dễ xé Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	hộp/12Cuộn	iso 13485	Cuộn	204
3	Bình đựng sắc nhọn 6,8l	Nhựa HDPE, Hộp đựng kim tiêm y tế 6.8L dùng đựng các loại rác thải sắc nhọn y tế có tính sát thương cao như kim tiêm, dao lam,...	Bao/25cái	TCCS 01:2016/NP	Cái	10
4	Bộ điều kinh ( ống karman)	Xilanh và piston: 1 bộ - Ống hút: 2 ống - Dầu bôi trơn: 1 lọ Sản phẩm đạt tiêu chuẩn TCCS 01:2016/NP	Bộ	TCCS 01:2016/NP	Bộ	5
5	Bô đo cao su	Bô cao su 90ml	Bịch/ 1 cái	ISO 13485	Cái	30
6	Bơm tiêm nhựa 10ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 10 ml, cỡ kim 23G, 25G. Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khía bề gậy dễ hùi. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp/100Cái	ISO 13485	Cái	4.000
7	Bơm tiêm nhựa 3ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 3 ml, cỡ kim 23G, 25G. Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khía bề gậy dễ hùi. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp/100Cái	ISO 13485	Cái	100
8	Bơm tiêm nhựa 5ml	Bơm tiêm nhựa liền kim 5 ml, cỡ kim 23G, 25G. Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh. Pít tông có khía bề gậy dễ hùi. Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP, Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp/100Cái	ISO 13485	Cái	4.000
9	Bông mờ (Bông không thấm nước)	Được làm từ 100% bông tự nhiên, đã được chải qua để loại bỏ tạp chất. Sản xuất theo tiêu chuẩn Dược Điển Việt Nam. Kết cấu mịn màng và mềm mại. Không thấm nước. - ISO 9001:2015, ISO 13485:2016	Thùng/12Kg	iso 13485	Cây	2
10	Bông y tế thấm nước	Thành phần 100% bông tự nhiên, Độ PH: 6.5-7.5 Thời gian hút nước: ≤3s Độ hút nước: ≥ gấp 16 lần Trọng lượng mất đi sau khi sấy :≤8% Tính khuếch tán của chất xạ quang : đạt Hàm lượng clo dư : Không phát hiện Quy cách : 1kg/ bao, 12bao/ thùng Đóng gói : Bao PE Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Thùng/12Kg	iso 13485	Cây	6
11	Chi chromic catgut số 1, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 40mm, C50A40	Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Chi làm từ collagen thanh mạc ruột bò (không phải cừu hoặc dê), sợi chắc, dễ uốn. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat	Hộp/24tép	iso 13485	Tép	48
12	Chi chromic catgut số 2/0, dài 75cm, kim tròn 1/2c, dài 36mm, C30A36	Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai, chống rách, ngăn khuẩn hiệu quả. Chi làm từ collagen thanh mạc ruột bò (không phải cừu hoặc dê), sợi chắc, dễ uốn. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat	Hộp/24tép	iso 13485	Tép	48

20	Dây cho ăn cao số	<p>* Ống thông dạ dày bao gồm: co nối dạng phễu bằng vật liệu mềm có độ đàn hồi phù hợp và ống dây bằng nhựa PVC mềm. Đầu xa tròn mềm để chèn. Có 4 lỗ dẫn lưu so le nhau để tăng tốc độ dòng của chất lỏng. Có các vạch đánh dấu 45,55,65 và 75cm từ đầu xa. Có nắp gắn vào đầu nối phễu chống lây nhiễm vào ống. Tương thích với bơm tiêm và nguồn hút kích thước lớn.</p> <p>* Số 8FG (OD/ID=2.65/1.5mm), 10FG (OD/ID=3.35mm/2.0mm), 12 FG (OD=4.0mm/2.45mm), 14FG (OD/ID = 4.65mm/2.95mm), 16 FG (OD=5.35mm/3.40mm), 18FG (OD=6.0mm/3.9mm).</p> <p>Chiều dài 125cm</p> <p>* Tiết trùng EO, không DEHP.</p> <p>* Tiêu chuẩn ISO, CE</p>	Cái	ISO,CE	Cái	12
21	Găng tay phẫu thuật tiết trùng các số	<p>- Găng phẫu thuật tiết trùng các số được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 10282:2016.</p> <p>- Chiều dài (min): 280 mm.</p> <p>- Chiều dày 1 lớp: 0,15±0,03 mm.</p> <p>- Chiều rộng: số 6.5: 83±5mm; số 7.0: 89±5mm; số 7.5: 95±5mm; số 8.0: 102±6mm.</p> <p>- Cường lực kéo đứt: trước giả hóa ≥ 12.5N; sau giả hóa ≥ 9.5N.</p> <p>- Độ dẫn dài: trước giả hóa ≥ 700%, sau giả hóa ≥ 550%.</p> <p>- Găng đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001:2015; ISO 13485:2016.</p>	Hộp/50Đôi	iso 13485	Đôi	750
22	Giấy điện tim 6 kênh 110x140	Giấy điện tim 6 kênh (sọc đỏ). KT: 110mm x 140mm x 200 tờ. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Xấp	iso 13485	Xấp	5
23	Giấy điện tim 3 kênh 63x30	Giấy điện tim 3 kênh 63x30 sọc cam	Cuộn	iso 13485	Cuộn	10
24	Giấy đo tim thai (152 x 90mm m-150P)	Giấy đo tim thai . KT: 152mm x 90mm x 150 tờ. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Hộp 5 xấp	iso 13485 2016	Xấp	5
25	KHẨU TRANG Y TẾ 3 lớp	<p>Khẩu trang y tế 3 lớp xanh, 95 x 180mm</p> <p>- Vải lớp trong (tiếp xúc da mặt) siêu mịn, không xù lông vải. Có thanh nâng mũi, dây đeo tai bằng thun, độ co giãn tốt. TCVN 8389-1:2010, EN 14683:2019 + AC:2019 (E), Tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TCVN ISO 13485:2017)</p>	Hộp/50 cái	iso 13485	Cái	500
26	Khóa 3 ngã có dây nối 30cm	<p>- Khóa ba ngã kèm dây nối 30cm</p> <p>- Chất liệu Polycarbonate và Acrylonitrilic Butadiene Styrene; dây chất liệu Polyvinyl Chloride (PVC mềm không có DEHP);</p> <p>- Tốc độ dòng chảy 500 ml/min ± 10%;</p> <p>- Thiết bị có thể được kết nối với các loại kim luồn, dây truyền dịch, dây truyền máu và tất cả các sản phẩm tuân thủ tiêu chuẩn 6% đầu nối EN 20594-1;</p> <p>- Sản phẩm đạt tiêu chuẩn CE, ISO13485 hoặc tương đương</p>	Hộp/100 cái	iso 13485	Cái	10
27	Kim lấy máu bằng thép không gỉ	Kim lấy máu bằng thép không gỉ phủ silicon, 28G. Nắp nhựa bảo vệ bằng polypropylene. Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485 hoặc tương đương	Hộp/200 cây	iso 13485	Cây	100

38	Ống thông tiêu 2 nhánh các số	Foley 2 nhánh phù Silicon cao cấp, 2 mắt đối diện nhau, mã hóa màu kích cỡ, đã được tiệt trùng. Bông chịu áp lực 30-50ml, các số 12-30. Đạt tiêu chuẩn ISO13485, CE	Cái	ISO13485, CE	Cái	50
39	Que đũa lưỡi gỗ	- Que đũa lưỡi gỗ: Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. - Gỗ được hấp chín trước khi đưa vào sản xuất và sấy khô, đánh bóng khi ra thành phẩm nên đạt độ cứng, nhẵn cao, an toàn trong sử dụng. - Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485: 2016 hoặc tương đương	Hộp/100 cây	iso 13485;2016	Cây	2.100
40	Que đường huyết OG CARE	Hộp que thử đường : gồm 50 que Hộp kim gồm : 50 kim, được đóng trong cùng một hộp (gói); - Nhiệt độ bảo quản : 15°C-30°C - Hạn dùng : ≥18 tháng - Sử dụng công nghệ cảm biến sinh học mới nhất - Mẫu máu : máu toàn phần mao mạch tươi - Phạm vi đo lường Glucose : 40-600 mg/dL. - Thành phần hóa học : Glucose Oxides ≥ 0.3 IU; Potassium Ferrocyanide ≥ 0.2 ug; Other elements 68%. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485.	Hộp/50 que	iso 13485	Que	2
41	Tạp dề	Chất liệu: màng nhựa PE, màu xanh. Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Cái	iso 13485	Cái	50
42	Túi đựng nước tiểu có dây treo, có khoá	Làm bằng vật liệu nhựa cao cấp cường lực, có khóa vặn ¼ vòng, dây dẫn dài ≥0.75 m, đường kính ngoài ≥6.8mm, đường kính van tháo dịch ≥9.22 mm; tính năng chống trào ngược có lỗ treo. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	B/10 cái	iso 13485	Cái	25
43	Viên diệt khuẩn	Natri Troclosene (Natri Dichloroisocyanurate) 50%, Mỗi hộp chứa 100 viên, mỗi viên 5g chứa 2,5g hoạt chất	Hộp	iso,FDA	Hộp	5
44	Kim khâu 7x17 kim tam giác	Kim khâu phẫu thuật 7*17 tam giác ( gói 10 cây, hộp 50 gói)	Gói /10 cây	iso 13485	gói	10
<b>tổng cộng 44 khoản</b>						